

**Trả lời câu hỏi SGK Bài 25 - Lịch sử 9 trang 104, 105, 106, 107, 108, 109****Câu hỏi 1 trang 104 SGK Lịch Sử 9**

- Trước ngày 19-12-1946, thực dân Pháp đã có những hành động gì nhằm đẩy nước ta nhanh tới chiến tranh?

**Trả lời:**

- Ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ, thực dân Pháp tấn công các cơ sở cách mạng, vùng tự do, căn cứ địa của ta.

- Ở Bắc Bộ, ngày 20-11-1946, Pháp đánh chiếm một số vị trí quan trọng ở thành phố Hải Phòng, nổ súng vào quân ta ở thị xã Lạng Sơn.

- Tại Hà Nội, từ đầu tháng 12-1946, thực dân Pháp liên tiếp gây ra nhuwgnx cuộc xung đột vũ trang, đốt nhà Thông tin ở phố Tràng Tiền, đánh chiếm cơ quan Bộ Tài chính, gây xung đột đở máu ở Cầu Long Biên, tàn sát nhiều đồng bào ta ở Hàng Bún.

- Ngày 18-12-1946, Pháp gửi tối hậu thư buộc chính phủ ta phải giải tán lực lượng tự vệ chiến đấu, giao quyền kiểm soát Thủ đô cho chúng. Pháp tuyên bố: nếu ta không chấp nhận thì ngày 20-12-1946, chúng sẽ hành động.

**Câu hỏi 2 trang 104 SGK Lịch Sử 9**

- Chủ tịch Hồ Chí Minh và Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến trong hoàn cảnh nào? Nêu nội dung Lời kêu gọi... đó.

**Trả lời:**

- Hoàn cảnh:

+ Trước âm mưu và hành động trắng trợn của Pháp, Đảng ta đứng trước sự lựa chọn một trong hai con đường: hoặc đầu hàng hoặc chiến đấu.

+ Ban thường vụ Trung ương Đảng họp hai ngày 18 và 19 -12-1946 tại làng Vạn Phúc, thị xã Hà Đông đã quyết định phát động phong trào toàn quốc kháng chiến.

+ Ngay tối 19-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.

- Nội dung:

+ Vạch rõ nguyên nhân gây ra cuộc chiến tranh là do thực dân Pháp.

+ Nhân dân ta quyết tâm đứng lên chiến đấu bảo vệ độc lập dân tộc và chính quyền vừa giành được.

+ Khẳng định niềm tin tất thắng của dân tộc ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

+ Tính chất, nội dung của cuộc kháng chiến chống Pháp là toàn dân, toàn diện.

+ Đêm 19-12-1946, tiếng súng kháng chiến bắt đầu với sự hưởng ứng của nhân dân cả nước, trước hết là nhân dân Hà Nội.

### **Câu hỏi 3 trang 104 SGK Lịch Sử 9**

- *Tại sao nói cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta là chính nghĩa và mang tính chất nhân dân?*

**Trả lời:**

- Cuộc kháng chiến của nhân dân ta là chính nghĩa vì cuộc kháng chiến của ta là cuộc chiến tranh nhân dân, chiến tranh tự vệ, chống lại cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp nhằm hoàn thành nhiệm vụ giải phóng dân tộc, từng bước thực hiện nhiệm vụ dân chủ, đem lại ruộng đất cho nhân dân.

- Cuộc kháng chiến của ta mang tính nhân dân vì toàn dân ta tham gia kháng chiến, chủ yếu là lực lượng vũ trang của ba thứ quân đó là bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích.

### **Câu hỏi trang 105 SGK Lịch Sử 9**

- *Hãy trình bày diễn biến cuộc chiến đấu ở các đô thị cuối năm 1946 – đầu năm 1947 và ý nghĩa của cuộc chiến đấu đó.*

#### **Trả lời:**

- Từ cuối tháng 11 -1946, tình hình trong Nam ngoài Bắc hết sức căng thẳng. Ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ, thực dân Pháp tập trung quân tiên công các cơ sở cách mạng, vùng tự do, căn cứ địa của ta.

- Ở Bắc Bộ, ngày 20 - 11 - 1946, Pháp đánh chiếm một số vị trí quan trọng ở thành phố Hải Phòng, nổ súng vào quân ta ở thị xã Lạng Sơn.

- Tại Hà Nội, từ đầu tháng 12 -1946, thực dân Pháp liên tiếp gây ra nhiều cuộc xung đột vũ trang, đốt nhà Thông tin ở phố Tràng Tiền, đánh chiếm cơ quan Bộ Tài chính, gây xung đột đổ máu ở cầu Long Biên, tàn sát nhiều đồng bào ta ở phố Hàng Bún.

- Ngày 18 - 12 - 1946. Pháp gửi hai tối hậu thư buộc Chính phủ ta giải tán lực lượng tự vệ chiến đấu, giao quyền kiểm soát Thủ đô cho quân đội chúng. Pháp tuyên bố nếu ta không chấp nhận thì ngày 20 - 12 - 1946, chúng sẽ hành động.

- Trước tình hình đó, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp hai ngày 18 và 19 - 12 - 1946 tại làng Vạn Phúc (Hà Đông - Hà Nội) đã quyết định phát động toàn quốc kháng chiến.

#### **\* Ý nghĩa:**

- Đạt được mục tiêu đề ra là đã giam chân địch một thời gian dài trong các đô thị, tạo ra thế trận cho cuộc chiến tranh nhân dân.

- Tạo điều kiện cho ta chuẩn bị những điều kiện cần thiết cho cuộc kháng chiến lâu dài.

### **Câu hỏi trang 106 SGK Lịch Sử 9**

- *Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta đã được chuẩn bị như thế nào?*

#### **Trả lời:**

- Cuối tháng 10 - 1946, sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thăm nước Pháp trở về, nhất là sau vụ thực dân Pháp gây xung đột ở Hải Phòng và Lạng Sơn (20 - 11 - 1946), công việc chuẩn bị cho kháng chiến ở Hà Nội được đẩy mạnh. Đợt tổng di chuyển bắt đầu nhằm đưa máy móc, thiết bị, vật liệu, hàng hóa, lương thực, thực phẩm đến nơi an toàn.

- Đồng thời với việc di chuyển, ta tiến hành “tiêu thổ kháng chiến”, vận động, tổ chức nhân dân tản cư, nhanh chóng chuyển đất nước sang thời chiến.

Sau khi việc di chuyển đã hoàn thành, Nhà nước bắt tay xây dựng lực lượng về mọi mặt để bước vào cuộc chiến đấu lâu dài.

- Về chính trị, Chính phủ quyết định chia nước ta thành 12 khu hành chính và quân sự.

- Về quân sự, mọi người dân từ 18 đến 45 tuổi đều tham gia dân quân và từ dân quân được tuyển chọn vào du kích, rồi bộ đội địa phương hoặc bộ đội chủ lực. Vũ khí vừa tự tạo, vừa lấy của địch để tự trang bị.

- Về kinh tế, Chính phủ ban hành các chính sách để duy trì và phát triển sản xuất, trước hết là sản xuất lương thực, theo khẩu hiệu “Thực túc binh cường”, “Ăn no đánh thắng”. Nhà Tiếp tế được thành lập, làm nhiệm vụ thu mua, dự trữ và phân

phối thóc gạo, muối, vải bảo đảm nhu cầu về ăn mặc cho lực lượng vũ trang và nhân dân ở hậu phương.

- Về giáo dục, phong trào Bình dân học vụ tiếp tục được duy trì và phát triển.

### **Câu hỏi trang 107 SGK Lịch Sử 9**

*- Hãy trình bày âm mưu và hành động của thực dân Pháp trong cuộc tiến công căn cứ địa Việt Bắc của ta.*

#### **Trả lời:**

- Để giải quyết khó khăn khi phạm vi chiếm đóng mở rộng và thực hiện âm mưu “Đánh nhanh thắng nhanh”, tháng 3 - 1947, Chính phủ Pháp cử Bô-la-e làm Cao ủy Pháp ở Đông Dương thay Đác-giăng-li-ơ.

- Thực hiện âm mưu tập hợp những phần tử Việt gian phản động, Bô-la-e lập ra Mặt trận quốc gia thống nhất. tiến tới thành lập một Chính phủ bù nhìn trung ương.

- Cùng lúc, thực dân Pháp huy động 12 000 quân tinh nhuệ và hầu hết máy bay ở Đông Dương, chia thành ba cánh, mở cuộc tiến công căn cứ địa Việt Bắc nhằm phá tan cơ quan đầu não kháng chiến, tiêu diệt phần lớn bộ đội chủ lực của ta, khóa chặt biên giới Việt - Trung, ngăn chặn liên lạc giữa ta với quốc tế...

- Ngày 7 - 10 - 1947, từ sáng sớm, một binh đoàn dù đổ quân xuống chiếm thị xã Bắc Kạn và chiếm thị trấn Chợ Mới, Chợ Đồn.

- Cùng ngày hôm đó, một binh đoàn lính bộ từ Lạng Sơn đánh lên Cao Bằng, rồi từ Cao Bằng, một cánh quân khác đánh xuống Bắc Kạn, tạo thành gọng kìm bao vây phía đông và phía bắc căn cứ địa Việt Bắc.

- Ngày 9-10-1947, một binh đoàn hỗn hợp lính bộ và lính thủy đánh bộ ngược sông Hồng, sông Lô và sông Gâm lên thị xã Tuyên Quang, Chiêm Hóa Đồi Thị (Tuyên Quang), bao vây phía tây căn cứ địa Việt Bắc

**Câu hỏi trang 108 SGK Lịch Sử 9**

- Dựa vào lược đồ (Hình 45), trình bày diễn biến chiến dịch Việt Bắc thu – đông năm 1947.

**Trả lời:**

- Tại Bắc Kạn, ngay từ đầu, quân dân ta chủ động kịp thời phản công và tiến công địch, tiến hành bao vây, chia cắt, cô lập chúng, tổ chức đánh tập kích vào những nơi địch chiếm đóng, phục kích trên đường từ Bắc Kạn đi Chợ Mới, Chợ Đồn. Vừa chặn đánh địch, ta vừa bị mất khẩn trương di chuyển các cơ quan Trung ương Đảng, Chính phủ các công xưởng, kho tàng từ nơi địch uy hiếp, chiếm đóng đến nơi an toàn.

- Ở hướng Đông, quân ta phục kích chặn đánh địch trên Đường số 4, cản bước tiến của chúng, tiêu biểu là trận đánh phục kích trên đường Bản Sao - đèo Bông Lau ngày 30 - 10 - 1947.

- Ở hướng Tây, quân ta phục kích chặn đánh nhiều trận trên sông Lô. Cuối tháng 10 - 1947, 5 tàu chiến địch có máy bay hộ tống từ Tuyên Quang đi Đoan Hùng lọt vào trận địa phục kích của ta (tại Đoan Hùng). Đầu tháng 11 - 1947, 2 tàu chiến và 1 ca nô địch từ Chiêm Hóa về thị xã Tuyên Quang đã lọt vào trận địa phục kích của ta (tại Khe Lau, ngã ba sông Lô và sông Gâm).

- Phối hợp với cuộc chiến đấu ở Việt Bắc, quân dân ta trên các chiến trường toàn quốc hoạt động mạnh, góp phần kiềm chế quân địch.

- Cuộc chiến đấu liên tục 75 ngày đêm đã kết thúc bằng cuộc rút chạy của đại bộ phận quân Pháp khỏi Việt Bắc. Căn cứ địa Việt Bắc biến thành “mỏ chôn giặc Pháp”. Cơ quan đầu não kháng chiến được bảo toàn. Bộ đội chủ lực của ta ngày càng trưởng thành.

**Câu hỏi trang 109 SGK Lịch Sử 9**

- *Hãy cho biết âm mưu của thực dân Pháp ở Đông Dương sau thất bại trong cuộc tiến công Việt Bắc thu – đông 1947.*

**Trả lời:**

Sau thất bại trong cuộc tiến công Việt Bắc thu – đông 1947, thực dân Pháp tăng cường thực hiện chính sách dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh nhằm chống lại cuộc kháng chiến lâu dài, toàn dân, toàn diện của ta.

**Giải Lịch sử Bài 25 - lớp 9 SGK trang 109****Bài 1 (trang 109 SGK Lịch sử 9)**

Tại sao cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp của nhân dân ta bùng nổ ngày 19-12-1946?

**Lời giải:**

- Sau Hiệp định sơ bộ (6 -3 – 1946) và Tạm ước (14-9 – 1946), ta đã thực hiện nghiêm chỉnh, nhưng với âm mưu xâm lược lâu dài đất nước ta, Pháp đã bội ước và tăng cường các hành động khiêu khích:

+ Tháng 11 – 1946 Pháp khiêu khích tiến công ta ở Hải Phòng, Lạng Sơn.

+ Từ đầu tháng 12 – 1946 quân Pháp liên tiếp gây xung đột với công an và tự vệ của ta, chúng bắn đại bác vào khu phố Hàng Bún, chiếm trụ sở Bộ Tài chính và một số cơ quan khác của ta.

+ Ngày 18 và 19 – 12 – 1946, thực dân Pháp gửi tối hậu thư cho Chính phủ ta buộc ta giải tán lực lượng tự vệ chiến đấu và giao quyền kiểm soát thủ đô cho chúng.

- Trước những hành động xâm lược của thực dân pháp, nhân dân ta chỉ có một con đường cầm vũ khí kháng chiến để bảo vệ độc lập tự do... Ngày 18 và 19 -12 – 1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp quyết định phát động toàn quốc kháng chiến.

- Ngay trong đêm 19 – 12 – 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Trung ương Đảng và chính phủ ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.

## **Bài 2 (trang 109 SGK Lịch sử 9)**

Đường lối kháng chiến toàn dân, toàn vẹn, trường kì, tự lực cánh sinh và tranh thủ sự ủng hộ quốc tế của Đảng được cụ thể hóa ra sao?

### **Lời giải:**

Đảng và Chính phủ chủ trương tăng cường sức mạnh và hiệu lực của chính quyền dân chủ nhân dân từ trung ương đến cơ sở, tăng cường lực lượng vũ trang nhân dân, đẩy mạnh cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện.

- Về quân sự, ta chủ trương động viên nhân dân thực hiện vũ trang toàn dân, phát triển chiến tranh du kích.

- Về chính trị và ngoại giao:

+ Năm 1948, tại Nam Bộ, lần đầu tiên ta tiến hành bầu cử Hội đồng Nhân dân cấp xã đến cấp tỉnh, ở nhiều nơi, Hội đồng Nhân dân và ủy ban Kháng chiến hành chính các cấp được củng cố và kiện toàn.

+ Tháng 6 - 1949, Việt Minh và Hội Liên Việt quyết định tiến tới thống nhất hai tổ chức từ cơ sở đến trung ương.

+ Ngày 14 - 1 - 1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ Việt Nam dân chủ Cộng hòa tuyên bố sẵn sàng đặt quan hệ ngoại giao với bất cứ nước lao động độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. Sau lời tuyên bố đó, chính phủ nhiều nước chính thức công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với ta: đầu tiên là Trung Quốc, tiếp đó là Liên Xô, rồi lần lượt các nước dân chủ nhân dân khác.



- Về kinh tế: ta chủ trương vừa ra sức phá hóa kinh tế địch, vừa đẩy mạnh xây dựng và bảo vệ nền kinh tế dân chủ nhân dân có khả năng tự cấp tự túc.
- Về văn hóa, giáo dục: tháng 7 - 1950, Chính phủ đề ra chủ trương cải cách giáo dục phổ thông, thay hệ thống giáo dục 12 năm bằng hệ thống giáo dục 9 năm, hướng giáo dục phục vụ kháng chiến và kiến quốc, đặt nền móng cho nền giáo dục dân tộc dân chủ nhân dân.

### **Bài 3 (trang 109 SGK Lịch sử 9)**

Phân tích ý nghĩa lịch sử của cuộc chiến đấu thắng lợi ở đô thị và chiến dịch Việt Bắc thu – đông 1947.

#### **Lời giải:**

\* Ý nghĩa của cuộc chiến đấu thắng lợi ở các đô thị:

- Cuộc chiến đấu chủ động bao vây và tiến công quân Pháp của ta đã làm tiêu hao lực lượng địch, tạo ra thế trận cho chiến tranh nhân dân, chuẩn bị cho cuộc chiến đấu lâu dài, toàn dân, toàn diện.

\* Ý nghĩa thắng lợi của chiến dịch Việt Bắc thu – đông 1947:

- Đây là chiến dịch phản công lớn đầu tiên của ta giành được thắng lợi trong kháng chiến chống Pháp. Chiến thắng này đã chứng minh sự đúng đắn về đường lối kháng chiến lâu dài của Đảng. Chứng minh sự vững chắc của Căn cứ địa Việt Bắc. Sau chiến thắng Việt Bắc, ta có thêm điều kiện để xây dựng và phát triển lực lượng kháng chiến toàn quốc, toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh.

- Căn cứ Việt Bắc vẫn được giữ vững, bộ đội chủ lực ngày càng trưởng thành.

- Làm thất bại âm mưu của Pháp, buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài với ta.

- Thắng lợi của chiến dịch Việt Bắc đã chứng tỏ rằng lực lượng của ta ngày càng hùng mạnh, lực lượng của địch ngày càng suy yếu, cuộc chiến thay đổi theo chiều hướng có lợi cho ta.

## **Lý thuyết Bài 25 Lịch Sử 9**

### **A . Lý thuyết**

#### **1.1. Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược bùng nổ (19/12/1946)**

##### **a. Kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp bùng nổ**

-Thực dân Pháp tìm cách phá hoại Hiệp định sơ bộ (6/3/1946) và Tạm ước 14/9/1946 để tiến hành cuộc xâm lược Việt Nam lần nữa.

- Tại Hà Nội, từ đầu tháng 12/1946 thực dân Pháp liên tục gây ra những cuộc xung đột vũ trang.

- Ngày 18/12/1946, Pháp gửi tối hậu thư cho Chính phủ buộc ta phải giao quyền kiểm soát cho chúng.

- Trước tình hình đó, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã họp 2 ngày 18 và 19/12 tại Vạn Phúc (Hà Nội) quyết định phát động toàn quốc kháng chiến.

- Ngày 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến”.

- Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch HCM, nhân dân cả nước nhất tề đứng lên chống Pháp. Đêm 19/12/1946, tiếng súng kháng chiến bắt đầu.

##### **b. Đường lối kháng chiến chống Pháp của ta**

- Nội dung cơ bản của đường lối kháng chiến chống Pháp xâm lược được thể hiện qua 3 văn bản:

- + Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của chủ tịch Hồ Chí Minh.
  - + Chỉ thị Toàn dân kháng chiến của Ban Thường vụ Trung ương Đảng.
  - + Kháng chiến nhất định thắng lợi của Tổng Bí thư Trường Chinh.
- Nội dung: Toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh và tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

## **1.2. Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16**

- Mở đầu kháng chiến toàn quốc là cuộc chiến đấu của nhân dân ở Hà Nội và các đô thị phía Bắc tạo thế trận chiến đấu lâu dài.
- Hà Nội mở đầu cuộc kháng chiến toàn quốc. Đến ngày 17/2/1947, Trung đoàn Thủ đô rút khỏi vòng vây của địch ra căn cứ an toàn.
- Tại các thành phố Nam Định, Huế, Đà Nẵng,...quần chúng chủ động tiến công, giam địch cuối cùng chủ động rút khỏi thành phố ra căn cứ an toàn. Riêng tại Vinh, ngay từ đầu cuộc chiến đấu buộc địch phải đầu hàng.
- Phối hợp với nhân dân phía Bắc còn có nhân dân ở các tỉnh phía Nam.

## **1.3. Tích cực chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài**

- Cuối tháng 10/1946, sau chuyến thăm của Chủ tịch HCM tại Pháp và cuộc xung đột ở Hải Phòng, Lạng Sơn, công việc chuẩn bị cho kháng chiến được đẩy mạnh nhằm đưa máy móc, thiết bị, vật liệu, hàng hóa, lương thực, thực phẩm đến nơi an toàn.
  - Đồng thời ta thực hiện “Tiêu thổ kháng chiến”, vận động nhân dân tản cư.
- Cả nước nhanh chóng chuyển sang thời chiến, bước vào cuộc chiến đấu lâu dài.
- Về chính trị: Chính phủ chia nước ta thành 12 khu hành chính và quân sự.

- Về quân sự: mọi người dân từ 18 đến 45 đều tham gia dân quân, sau đó là đội du kích, bộ đội địa phương và bộ đội chủ lực. Vũ khí vừa chế tạo vừa lấy của địch.
- Về kinh tế: Chính phủ ban hành các chính sách duy trì và phát triển sản xuất, thành lập “Nha tiếp tế”.
- Về giáo dục: Phong trào Bình dân học vụ tiếp tục được đẩy mạnh.

## **1.4. Chiến dịch Việt Bắc- Thu Đông năm 1947**

### **a. Thực dân Pháp tiến công căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc**

#### **\*Âm mưu của Pháp**

- Đầu năm 1947, Pháp đã chiếm đóng ở các đô thị phía Bắc, nhưng vấp phải cuộc chiến tranh du kích từ ta.

- Trước tình hình đó, Pháp quyết tâm dồn toàn bộ lực lượng tấn công vào căn cứ địa Việt Bắc nhằm tiêu diệt cơ quan đầu não, kết thúc chiến tranh.

→ Pháp vẫn thực hiện âm mưu đánh nhanh thắng nhanh.

-Tháng 3/1947, chính phủ Pháp cử Bô-la-éc làm Cao ủy Đông Dương, lập ra “Mặt trận quốc gia thống nhất” tiến tới thành lập Chính phủ bù nhìn trung ương.

- Pháp huy động 120000 quân cùng nhiều phương tiện chiến tranh hiện đại tấn công vào Việt Bắc, khóa biên giới Việt-Trung, ngăn cản cách mạng Việt Nam với thế giới.

- Pháp tấn công lên Việt Bắc theo 3 đường:

+ Ngày 7/10/1947, một binh đoàn của Pháp nhảy dù xuống thị xã Bắc Cạn và chiếm thị trấn Chợ Mới, Chợ Đồn.

+ Cùng ngày 1 binh đoàn lính bộ từ Lạng Sơn đánh lên Cao Bằng rồi xuống Bắc Cạn. Căn cứ bị bao vây từ phía Đông và phía Bắc.

+ Ngày 9/10/1947, 1 binh đoàn lính bộ và lính thủy đánh ngược sông Hồng, sông Lô và sông Gâm lên thị xã Tuyên Quang, bao vây phái Tây căn cứ.

**b. Quân dân ta chiến đấu bảo vệ căn cứ địa Việt Bắc**

- Ngay từ khi Pháp thực hiện cuộc tấn công lên căn cứ Việt Bắc, Đảng đã ra chỉ thị phải quyết tâm làm thất bại âm mưu của địch.

- Đối với cánh quân dù tại Bắc Cạn, ta thực hiện bao vây, tấn công và cô lập.

- Đối với cánh quân bộ từ Lạng Sơn ta phục kích trên đường số 4, điểm trọng yếu là đèo Bông Lau.

- Đối với cánh quân thủy, ta phục kích và chặn đánh ở 2 vị trí Đuan Hùng và Khe Lau.

- Phối hợp với quân chiến đấu ở Việt Bắc, quân dân ta trên các chiến trường toàn quốc hoạt động mạnh, góp phần kiềm chế quân địch.



*Lược đồ chiến dịch Việt Bắc thu- đông 1947*

→ Kết quả: Trải qua 75 ngày đêm chiến đấu ta đã làm thất bại âm mưu của Pháp, bảo vệ được căn cứ địa Việt Bắc và cơ quan đầu não, biến Việt Bắc thành mô chôn giặc Pháp.

### **1.5. Đẩy mạnh kháng chiến toàn dân, toàn diện**

- Sau thất bại Việt Bắc, thực dân Pháp tăng cường thực hiện chính sách “dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh” nhằm chống lại cuộc kháng chiến lâu dài, toàn dân, toàn diện của ta.

- Về phía ta thực hiện phương châm “đánh lâu dài”, tăng cường hiệu lực của chính quyền từ Trung ương đến địa phương, đẩy mạnh kháng chiến toàn dân, toàn diện.

- Về quân sự, ta động viên nhân dân thực hiện vũ trang toàn dân, phát triển chiến tranh du kích.

- Về chính trị và ngoại giao:

+ Tiến hành bầu cử tại Nam Bộ.

+ Tháng 6/1949, Việt Minh và Hội Liên Việt hợp nhất.

+ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sẵn sàng đặt quan hệ ngoại giao với tất cả các nước trên thế giới. Bước đầu đã có Trung Quốc, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân khác đặt quan hệ ngoại giao với ta.

- Về kinh tế: phá hoại kinh tế địch, đẩy mạnh xây dựng và bảo vệ nền kinh tế dân chủ nhân dân.

- Về văn hóa, giáo dục: Tháng 7/1950, Chính phủ đề ra chủ trương cải cách giáo dục, hướng giáo dục phục vụ kháng chiến và kiến quốc, đặt nền móng cho kháng chiến dân chủ nhân dân.